

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 598/2024/HSST

Ngày: 27/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Tiến Dũng

Bà Nguyễn Thị Hương.

Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Liên- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm trực tiếp công khai vụ án hình sự thụ lý số: 570/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 643/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Hoàng Th, giới tính: Nam, sinh năm 1994 tại tỉnh Bình Dương; Nơi thường trú: 35/1 khu phố Tân Lập, phường Đ, thành phố D, tỉnh B; Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Lê Hoàng S, sinh năm 1966 và bà Trần Thị M, sinh năm 1968; chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

Ngày 31/10/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 317/2018/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/8/2019, đóng án phí ngày 14/01/2019.

Ngày 13/01/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 13/2020/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2021, đóng án phí ngày 23/3/2020.

Bị tạm giam từ ngày 29/01/2024 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh – có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1, Ông Võ Văn V, sinh năm 1978, địa chỉ: 83 Lã Xuân Oai, phường T, thành phố Th, Thành phố H- vắng mặt.

2, Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 2003, địa chỉ: 76 đường Vành Đai, phường Đ, thành phố D, tỉnh B- vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 29/01/2024, Công an Phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra Phòng 301, Lầu 3, Khách sạn An Đức, địa chỉ: số 138/3 Đường số 400, Tổ 8, Khu phố 3, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh do chị Bùi Thị Tuyết làm chủ. Tại thời điểm kiểm tra, trong phòng có Lê Hoàng Th và Nguyễn Thị V đang lưu trú. Quá trình kiểm tra, Th đã tự nguyện giao nộp cho Công an Phường: 01 túi nylon chứa tinh thể không màu, 01 chai nhựa dung tích 500ml không có nắp, 01 nắp nhựa màu xanh trên có gắn ống hút nhựa màu đỏ và một đoạn ống thủy tinh bên trong có chứa tinh thể không màu. Nghi vấn gói nylon là ma túy nên Công an Phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức tiến hành đưa Th cùng vật chứng về trụ sở Công an Phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức để xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Lê Hoàng Th khai nhận Lê Hoàng Th và Nguyễn Thị V có quan hệ tình cảm và có đăng ký lưu trú tại khách sạn An Đức, địa chỉ: số 138/3 Đường số 400, Tổ 8, Khu phố 3, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh trong tháng 01/2024. Th mua ma túy của người bạn quen biết ngoài xã hội tên Hứa Minh Sang (*không rõ lai lịch*) được khoảng 04-05 lần. Lần gần nhất vào ngày 28/01/2024, Th có nhu cầu mua ma túy đá để sử dụng tại khách sạn An Đức nên Th liên hệ với Sang qua số thuê bao di động 0933727271 của Sang để mua ma túy với giá 800.000 đồng về sử dụng cho bản thân. Th có nhờ Sang mua giúp hai hộp cơm nên Sang nói ma túy sẽ được bỏ trong bịch nylon, hàn kín các mặt và bỏ trong bịch rau của hộp cơm, sau đó thuê người vận chuyển của hãng Grab giao cơm đến Phòng 301 Khách sạn An Đức cho Th. Khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, một nam thanh niên mặc áo Grab (*không rõ lai lịch*) đến khách sạn giao cơm và điện thoại cho Th xuống bàn lễ tân để nhận, Th nhận cơm và kiểm tra thấy trong bịch rau có để ma túy bên trong nên trả số tiền 800.000 đồng cho nam thanh niên mặc áo Grab. Sau khi nhận ma túy, Th cất ma túy trong lọ gồm màu cam để dưới bàn trang điểm trong Phòng 301, còn dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa hiệu Dasani dung tích 500ml và 01 bộ ống do Th tự chế thì Th cất giấu trong túi nylon màu xanh, treo trên móc quần áo, sau cửa ra vào trong Phòng 301.

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 29/01/2024, Nguyễn Thị V đi làm về có ghé qua Khách sạn An Đức để ngủ lại với Th. Đến khoảng 03 giờ 00 cùng ngày, Th thức dậy đi lấy ma túy cùng các dụng cụ để sử dụng. Th tách ma túy ra làm hai phần, sau đó lấy một phần sử dụng, phần còn lại giấu trong lọ gốm. Một lúc sau, Vi thức dậy thấy Th đang sử dụng ma túy nên Vi đến sử dụng ma túy cùng với Th. Sau khi sử dụng xong thì cả hai tiếp tục đi ngủ. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, Công an Phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức kiểm tra bắt giữ và đưa Th cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Th cho biết Vi không biết việc Th mua và cất giấu ma túy do Vi thỉnh thoảng mới ghé qua khách sạn để ngủ.

Đối với Nguyễn Thị V khai nhận Vi quen biết với Th từ tháng 9/2023 đến nay. Trong tháng 01/2024, Vi gặp và ở chung với Th khoảng 02-03 ngày tại Phòng 301 Khách sạn An Đức, địa chỉ: số 138/3 Đường số 400, Tổ 8, Khu phố 3, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, thời gian còn lại Vi về nhà tại số 76, đường Vành Đai, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Vi không biết Th mua số ma túy trên vào thời điểm nào, không góp tiền mua ma túy với Th và không biết Th cất giấu ma túy ở đâu. Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 29/01/2024, Vi đi làm về có ghé qua Khách sạn An Đức để ngủ. Đến khoảng 03 giờ 00 phút cùng ngày, Vi thức dậy thì thấy Th đang sử dụng ma túy nên Vy đến sử dụng ma túy chung với Th, sau đó cả hai tiếp tục ngủ đến 09 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức kiểm tra.

Kết luận giám định số 2033/KL-KTHS ngày 05/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Gói 1: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Hoàng Th và hình dấu của Công an phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,7383g (một phẩy bảy ba tám ba gam), loại Methamphetamine.

- Gói 2: Tinh thể không màu trong 01 đoạn ống thủy tinh được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lê Hoàng Th và hình dấu của Công an phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1602g (không phẩy một sáu không hai gam), loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng ma túy là 1,8985g loại Methamphetamine (Bút lục: 16).

Tại bản cáo trạng số: 525/CT-VKSTPTĐ ngày 28/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Hoàng Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Sau khi trình bày bản luận tội vị đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Hoàng Th. Đồng thời đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Lê Hoàng Th 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng

hợp hình phạt buộc bị cáo Lê Hoàng Th phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 04 năm đến 05 năm tù.

Bị cáo Lê Hoàng Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra Viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai của bị cáo Lê Hoàng Th phù hợp với kết luận giám định về ma túy của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Bị cáo Lê Hoàng Th đã có hành vi tàng trữ 1,8985 gam (một phẩy tám chín tám năm gam) loại Methamphetamine để sử dụng và cung cấp địa điểm, cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho Nguyễn Thị V sử dụng trái phép chất ma túy tại Phòng 301, Lầu 3, Khách sạn An Đức, địa chỉ: số 138/3 Đường số 400, Tổ 8, Khu phố 3, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó có căn cứ xác định bị cáo Lê Hoàng Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp quy định điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố là có căn cứ pháp luật.

[3]. Xét về tính chất hành vi phạm tội: Tội phạm mà bị cáo gây ra nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an cho xã hội, gây nguy hại cho sức khỏe của con người, góp phần làm băng hoại đạo đức xã hội, kích thích các tệ nạn xã hội khác có cơ hội phát triển, bản thân bị cáo đã bị kết án nhiều lần về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhân thân rất xấu nên cần phải xử lý bị cáo bằng một hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Vật chứng vụ án:

- 02 (hai) gói niêm phong ghi vụ 677/24 bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định, 01 (một) lọ gồm màu cam, 01 (một) chai nhựa hiệu Dasani dung tích 500ml nắp màu xanh, đoạn ống thủy tinh chứa tinh thể không màu, nắp chai gắn 01 (một) ống hút nhựa màu đỏ thì cần tịch thu tiêu hủy

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng trắng số Imei: 358860050120640, số thuê bao 0923825662 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh loại A53 Imei 862326054921495, số thuê bao 0792222808, bị cáo dùng vào việc phạm tội thì cần tịch thu sung công vào ngân sách sách nhà nước.

- Xe mô tô hiệu xe mô tô hiệu HONDA WINNER X, màu đỏ bạc đen, biển số 59X4-006.38 (thu giữ của Lê Hoàng Th). Qua xác minh, xe mô tô hiệu HONDA WINNER X, màu đỏ bạc đen, biển số 59X4-006.38 do ông Võ Văn V đứng tên chủ sở hữu. Ông V cho em họ bên vợ là bị cáo Lê Hoàng Th mượn xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại và không biết việc bị cáo Th dùng vào việc phạm tội nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh trả lại cho ông Võ Văn V là phù hợp.

[6.] Đối với Nguyễn Thị V là người sử dụng ma túy, không biết việc bị cáo Th tàng trữ trái phép chất ma túy, không góp tiền để mua ma túy, không cung cấp địa điểm, dụng cụ để sử dụng ma túy nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự.

Đối với người đàn ông tên Hứa Thanh Sang (không rõ lai lịch) bán ma túy cho bị cáo Th, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Thủ Đức tiếp tục điều tra có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với bà Bùi Thị Tuyết chủ khách sạn An Đức không biết việc bị cáo Th tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự.

[7]. Về án phí: Xét cần buộc bị cáo Lê Hoàng Th phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự và nghị quyết quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 255, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng Th 02 (hai) 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 (hai) 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái

phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lê Hoàng Th phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 05 (năm) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 29/01/2024.

2. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) gói niêm phong ghi vụ 677/24 bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định, 01 (một) lọ gốm màu cam, 01 (một) chai nhựa hiệu Dasani dung tích 500ml nắp màu xanh, đoạn ống thủy tinh chứa tinh thể không màu, nắp chai gắn 01 (một) ống hút nhựa màu đỏ;

Tịch thu sung công vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng trắng số Imei: 358860050120640, số thuê bao 0923825662 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh loại A53 Imei 862326054921495, số thuê bao 0792222808.

(Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/7/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Buộc bị cáo Lê Hoàng Th phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Thủ Đức;
- Công an Tp. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Đức;
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Thắng

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Vào hồi giờ phút ngày 27/11/2024, tại Phòng nghị án, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Vũ Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hương

Ông Huỳnh Tiến Dũng.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ 570/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 643/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Lê Hoàng Th.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Tính hợp pháp về mặt chứng cứ: các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án được được cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập; do những người tham gia tố tụng cung cấp là hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 255, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và về tội “Tổ chức sử dụng trái phép

chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lê Hoàng Th phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là

Thời hạn tù tính từ ngày 29/01/2024.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Về các vấn đề khác:

Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) gói niêm phong ghi vụ 677/24 bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định, 01 (một) lọ gốm màu cam, 01 (một) chai nhựa hiệu Dasani dung tích 500ml nắp màu xanh, đoạn ống thủy tinh chứa tinh thể không màu, nắp chai gắn 01 (một) ống hút nhựa màu đỏ;

Tịch thu sung công vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng trắng số Imei: 358860050120640, số thuê bao 0923825662 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh loại A53 Imei 862326054921495, số thuê bao 0792222808.

(Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/7/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Buộc bị cáo Lê Hoàng Th phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3

6. Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra Viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc lúc giờ phút ngày 27/11/2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

(Ký, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Vũ Văn Thắng